

<Bargain>

1. I want to buy this

我要买这个

Wǒ yào mǎi zhè ge

2. How much?

多少钱?

Duō shǎo qián?

3. Too expensive

太贵了

Tài guì le

4. A little bit cheaper

便宜一点

Pián yí yì diǎn

5. Excuse me, did you say X Chinese dollar?

对不起，你是不是说 X块钱?

Duì-bù-qǐ, nǐ shì-bú-shì shuō X kuài qián?

6. Please speak a little bit slowly

请你说慢一点

Qǐng nǐ shuō màn yì diǎn